

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT
Số: 12 /KL-SNN-TTr

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bình Phước, ngày 22 tháng 9 năm 2023

KẾT LUẬN

Về việc Thanh tra chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh, buôn bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Quyết định số 196/QĐ-SNN-TTr ngày 29/6/2023 về việc Thanh tra việc chấp hành các quy định Pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Từ ngày 11/7/2023 đến ngày 21/8/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật (sau đây viết tắt là BVTV) trên địa bàn tỉnh và lấy mẫu để phân tích thử nghiệm, kiểm tra chất lượng phân bón, thuốc BVTV tại Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 (Trung tâm 3).

Xét Báo cáo ngày 15/9/2022 của Trưởng Đoàn thanh tra số 196/QĐ-SNN-TTr.

Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Phân bón, thuốc BVTV là yếu tố đầu vào có vai trò rất quan trọng và không thể thiếu để bảo đảm phát triển nông nghiệp hiệu quả và bền vững. Tình trạng phân bón, thuốc BVTV không đảm bảo chất lượng, hàng giả, nhãn bao bì không đúng bản chất...còn diễn ra gây thiệt hại cho người sản xuất nông nghiệp, ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng nông sản, ô nhiễm môi trường và bức xúc trong xã hội. Vừa qua, cử tri của hai huyện Bù Đăng và Bù Đốp đã phản ánh về tình trạng trên và đề nghị cơ quan chức năng xử lý.

Để tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh, thực hiện sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo 389/BP về công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại cũng như thực hiện Kế hoạch thanh tra hàng năm, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Quyết định số 196/QĐ-SNN-TTr ngày 29/6/2023 về việc Thanh tra chấp hành các quy định Pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Tổng số các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc BVTV được thanh tra

Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra được 92 cơ sở sản xuất, kinh doanh phân bón, thuộc BVTV trên địa bàn tỉnh, trong đó có 03 tổ chức và 89 cá nhân (hộ kinh doanh gia đình). Số cơ sở sản xuất, kinh doanh phân bón, thuộc BVTV trên địa bàn tỉnh, cụ thể phân theo từng huyện, thị xã, thành phố như sau:

Thành phố Đồng Xoài: Thanh tra được 04 cơ sở

Huyện Bù Đốp: Thanh tra được 04 cơ

Thị xã Bình Long: Thanh tra được 05 cơ sở

Huyện Hớn Quản: Thanh tra được 07 cơ sở

Huyện Phú Riềng: Thanh tra được 11 cơ sở

Huyện Lộc Ninh: Thanh tra được 01 cơ sở

Huyện Bù Đăng: Thanh tra được 24 cơ sở

Thị xã Phước Long: Thanh tra được 07 cơ sở

Huyện Bù Gia Mập: Thanh tra được 07 cơ sở

Huyện Đồng Phú: Thanh tra được 14 cơ sở

Huyện Chơn Thành: Thanh tra được 08 cơ sở.

(Có Phụ lục I kèm theo)

2. Chấp hành về điều kiện sản xuất, kinh doanh

- Đối với phân bón: Việc chấp hành điều kiện sản xuất, kinh doanh theo quy định của Luật Trồng trọt năm 2018 và Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón như sau:

+ Giấy chứng nhận đăng ký sản xuất, kinh doanh: 92/92 cơ sở được thanh tra khi sản xuất, kinh doanh đều có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do huyện, thị xã, thành phố hoặc Sở Kế hoạch – Đầu tư cấp, Giấy phép sản xuất do cục Trồng trọt BVTV cấp, đạt tỷ lệ 100%. Các cơ sở đều sản xuất, kinh doanh theo đúng địa điểm đã đăng ký trên giấy.

+ Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón do Sở Nông nghiệp và PTNT cấp:

Qua thanh tra cho thấy 92/92 cơ sở được thanh tra có Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón theo quy định, đạt tỷ lệ 100%.

- Đối với thuốc BVTV: Việc chấp hành điều kiện sản xuất, kinh doanh theo quy định của Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2013 và Nghị định số 116/2014/NĐ-CP ngày 4/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật như sau:

+ Giấy chứng nhận đăng ký sản xuất, kinh doanh: 92/92 cơ sở được thanh tra khi sản xuất, kinh doanh đều có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do huyện, thị xã, thành phố hoặc Sở Kế hoạch – Đầu tư cấp, đạt tỷ lệ 100%. Các cơ sở đều kinh doanh theo đúng địa điểm đã đăng ký trên giấy.

HỘI C
S
ÔNG
À PH
NÔNG
TỈNH B

+ Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV Sở Nông nghiệp và PTNT cấp.

Qua thanh tra, Đoàn thanh tra đã kiểm tra, phát hiện và xử lý 01 cơ sở kinh doanh thuốc BVTV có Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV hết hạn. Trưởng Đoàn thanh tra đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính cơ sở trên với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính nộp ngân sách nhà nước là 1.500.000 đồng.

(có phụ lục II kèm theo)

3. Chấp hành quy định ghi nhãn hàng hóa và hạn sử dụng

- Nhãn hàng hóa:

Qua thanh tra, Đoàn thanh tra đã kiểm tra, phát hiện và xử lý 04 cơ sở kinh doanh phân bón vi phạm nhãn hàng hóa. Trưởng Đoàn thanh tra đã ban hành 04 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền là 5.300.000 đồng.

(có phụ lục II kèm theo)

- Hạn sử dụng: Các mặt hàng đang bày bán tại cơ sở còn hạn sử dụng theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

Tại thời điểm thanh tra, Đoàn thanh tra chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm về hạn sử dụng.

4. Chấp hành quy định nguồn gốc hàng hóa

Các loại phân bón, thuốc BVTV đang kinh doanh tại các cơ sở đều có hóa đơn chứng từ, nguồn gốc hàng hóa như Hóa đơn, hợp đồng mua bán, phiếu xuất kho...

Tại thời điểm thanh tra, Đoàn thanh tra chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm về nguồn gốc hàng hóa.

5. Kinh doanh hàng hóa không có tên trong danh mục, cấm sử dụng tại Việt Nam

Tại thời điểm thanh tra, Đoàn thanh tra chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm về kinh doanh hàng hóa không có tên trong danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng tại Việt Nam, thuốc BVTV cấm sản xuất, kinh doanh, sử dụng tại Việt Nam.

6. Chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường

6.1. Chấp hành quy định về chất lượng thuốc BVTV

Đoàn Thanh tra tiến hành lấy 03 mẫu thuốc BVTV tại các cơ sở kinh doanh được thanh tra để thử nghiệm 05 chỉ tiêu. Kết quả cho thấy 03/03 mẫu thuốc BVTV đạt chất lượng theo quy định.

(có Phụ lục II kèm theo)

6.2. Chấp hành quy định về chất lượng phân bón

Đoàn Thanh tra tiến hành lấy 25 mẫu phân bón các loại tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh được thanh tra. Kết quả phân tích, thử nghiệm có 06 mẫu phân bón tại 06 cơ sở sản xuất, kinh doanh không đạt chất lượng theo quy định tại Thông tư số 09/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/8/2019 của Bộ NN&PTNT ban hành quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng phân bón. Đoàn thanh tra căn cứ vào kết quả thử nghiệm và tham mưu Giám đốc Sở NN & PTNT ban hành Thông báo tạm dừng lưu thông hàng hóa, tiến hành niêm phong hàng hóa vi phạm tại các hộ kinh doanh theo đúng quy định. Đoàn thanh tra đã lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định. Trưởng đoàn thanh tra ban hành 06 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 06 cơ sở kinh doanh phân bón có chất lượng không phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật tương ứng. Đồng thời buộc áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả. Trong đó buộc 02 cơ sở liên hệ với nhà sản xuất để thu hồi tái chế hoặc thay đổi mục đích sử dụng, buộc 04 cơ sở nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc tiêu thụ hết lô hàng vi phạm. Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính 06 cơ sở thu nộp ngân sách nhà nước là: 48.875.000 đồng.

(Phụ lục II kèm theo)

III. KẾT LUẬN VÀ CHỈ ĐẠO

A. Kết Luận

1. Tổng số cơ sở được thanh tra

Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra được 92 cơ sở sản xuất, kinh doanh phân bón, thuộc BVTV trên địa bàn tỉnh, trong đó có 03 tổ chức và 89 cá nhân (hộ kinh doanh gia đình).

2. Thực hiện việc chấp hành điều kiện kinh doanh, buôn bán

Nhìn chung qua kết quả thanh tra đa số các cơ sở kinh doanh phân bón, thuộc BVTV trên địa bàn tỉnh đã có ý thức tuân thủ và chấp hành các quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại thời điểm thanh tra vẫn còn 01 cơ sở vi phạm giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuộc BVTV hết hạn.

3. Thực hiện chấp hành các quy định về ghi nhãn hàng hóa và hạn sử dụng

Qua thanh tra. Đoàn thanh tra đã phát hiện và xử lý 04 cơ sở vi phạm nhãn hàng hóa. Điều này cho thấy việc chấp hành ghi nhãn hàng hóa phân bón vẫn còn chưa thực hiện đầy đủ. Trưởng Đoàn thanh tra đã ban hành 04 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền là 5.300.000 đồng.

Tại thời điểm thanh tra, Đoàn thanh tra chưa phát hiện hành vi vi phạm liên quan đến hạn sử dụng.

4. Chấp hành quy định nguồn gốc hàng hóa

Tại thời điểm thanh tra, Đoàn thanh tra chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm về hóa đơn chứng từ, nguồn gốc hàng hóa.

5. Kinh doanh hàng hóa không có tên trong danh mục, cấm sản xuất, kinh doanh, sử dụng tại Việt Nam

Tại thời điểm thanh tra, Đoàn thanh tra chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm về kinh doanh hàng hóa không có tên trong danh mục, cấm sản xuất, kinh doanh, sử dụng tại Việt Nam.

6. Chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa

6.1. Đối với Thuốc BVTV

Đoàn Thanh tra tiến hành lấy 03 mẫu thuốc BVTV tại các cơ sở kinh doanh được thanh tra để thử nghiệm 05 chỉ tiêu. Kết quả cho thấy 03/03 mẫu thuốc BVTV đạt chất lượng theo quy định.

6.2. Chấp hành quy định về chất lượng phân bón

Đoàn Thanh tra tiến hành lấy 25 mẫu phân bón các loại tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh được thanh tra. Kết quả phân tích, thử nghiệm có 06 mẫu phân bón tại 02 cơ sở kinh doanh không phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật tương ứng theo quy định tại Thông tư số 09/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/8/2019 của Bộ NN&PTNT ban hành quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng phân bón. Đoàn thanh tra căn cứ vào kết quả thử nghiệm và tham mưu Giám đốc Sở NN & PTNT ban hành Thông báo tạm dừng lưu thông hàng hóa, tiến hành niêm phong hàng hóa vi phạm tại các hộ kinh doanh theo đúng quy định. Đoàn thanh tra đã lập biên bản vi phạm hành chính và xử lý theo quy định. Trưởng đoàn thanh tra ban hành 06 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với cơ sở kinh doanh phân bón có chất lượng không phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật tương ứng. Đồng thời buộc áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định. Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính 06 cơ sở thu nộp ngân sách nhà nước là 48.875.000 đồng.

B. Chỉ đạo

Từ kết luận đã nêu ở trên, Giám đốc Sở chỉ đạo Thanh tra Sở tiếp tục giám sát việc thu hồi sản phẩm không phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật tương ứng để tái chế hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Qua thanh tra, Trưởng đoàn thanh tra đã ban hành 11 Quyết định xử phạt vi phạm với tổng số tiền là 55.675.000 đồng. Ngoài ra, buộc khắc phục hậu quả đối với các trường hợp VPHC theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Buộc cơ sở liên hệ với nhà sản xuất thu hồi 04 sản phẩm của 04 cơ sở kinh doanh phân bón vi phạm nhãn hàng hóa để khắc phục nhãn theo quy định.

- Buộc cơ sở liên hệ với nhà sản xuất để thu hồi tái chế hoặc thay đổi mục đích sử dụng 02 sản phẩm của 02 cơ sở kinh doanh phân bón.

- Buộc nộp lại số tiền thu lợi bất chính của 04 cơ sở kinh doanh phân bón đã bán hết lô hàng vi phạm.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Không

Trên đây là Kết luận Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, buôn bán phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh Bình Phước./. Yến

Nơi nhận:

- GĐ Sở, các Phó GĐ Sở;
 - LĐVP;
 - Website Sở (đ/c Quang);
 - Lưu: VT, TTr.
- Đ/

GIÁM ĐỐC



Phạm Thụy Luân

PHẠM THỤY LUÂN

Phụ lục I

**DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ KINH DOANH PHÂN
BÓN VÀ THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT ĐƯỢC THANH TRA**
*(Ban hành kèm Kết Luận số 12/KL-SNN-TTr ngày 22/9/2023 của Giám
đốc Sở Nông nghiệp và PTNT)*

Số thứ tự	Tên chủ cơ sở	Địa chỉ
THÀNH PHỐ ĐỒNG Xoài		
1	Vũ Ngọc Lưu	Ấp 6 - Tân Thành
2	Lê Thị Thu Hằng	Ấp 7 - Tân Thành
3	Nguyễn Tiến Chung	Ấp 2 - Tân Thành
4	Bùi Thị Mùi	Bưng C - Tân Thành
HUYỆN ĐỒNG PHÚ		
5	Tạ Xuân Bình	Thôn Thuận Hòa - Thuận Lợi
6	Đặng Thị Hiền	Thuận Phú I - Thuận Phú
7	Lê Trung Thịnh	Thuận Phú I - Thuận Phú
8	Nguyễn Trung Minh	Thuận Phú I - Thuận Phú
9	Võ Thị Tú	Thắng Lợi - Tân Phú
10	Lê Văn Huế	Thái Dũng - Tân Tiến
11	Hoàng Văn Thơ	Thái Dũng - Tân Tiến
12	Đỗ Văn Thụ	KP Tân Liên - Tân Phú
13	Đỗ Văn Tuấn	Ấp Suối Nhụng - Tân Hưng
14	Lê Quý Minh	Ấp Cây Đieber - Tân Phước
15	Hoàng Kim Khuyên	Ấp Lam Sơn - Tân Phước
16	Nguyễn Văn Hợi	Ấp 1 - Đồng Tiến
17	Phan Thị Hương	Ấp Cầu Rạc - Tân Phước
18	Huỳnh Ngọc Trinh	Ấp Cây Đieber - Tân Phước
HUYỆN CHƠN THÀNH		
19	Lê Đắc Thư	Hiếu Cảm - Long Hưng
20	Nguyễn Văn Việt	Ấp 6 - Minh Lập



21	Phạm Thị Thu Uyên	2	Áp 4- Minh Long
22	Nguyễn Thị Diễm		Áp 4- Minh Lập
23	Hồ Kim Thư		KP2 - TT Chơn Thành
24	Nguyễn Văn Trung		Áp 4- Minh Lập
25	Nguyễn Thị Minh		Áp 6- Minh Lập
26	Hồ Thị Thu		KP Mỹ Hưng- Thành Tâm

HUYỆN BÙ ĐĂNG

27	Phan Tấn Tài	QL14 - Minh Hưng
28	Trần Văn Hiền	Thôn 5 - Nghĩa Trung
29	Cao Xuân Hưng	Khu Đức Lập - TT Đức Phong
30	Nguyễn Minh Tân	Khu Đức Thiện- TT Đức Phong
31	Đinh Văn Huỳnh	Khu Đức Lập - TT Đức Phong
32	Huỳnh Văn Trâm	Thôn 3 - Đoàn Kết
33	Nguyễn Khánh Tân	Thôn 3 - Đoàn Kết
34	Võ Đây	Thôn 3 - Đoàn Kết
35	Nguyễn Văn Vui	Thôn 5 - Đoàn Kết
36	Nông Đức Thuận	Thôn 4 - Phước Sơn
37	Lê Xuân Lâm	Thôn 3 - Đức Liễu
38	Trần Đức Quý	Thôn 1 - Đức Liễu
39	Phan Tý	Thôn 9 - Đức Liễu
40	Nguyễn Trọng Thắng	Thôn 2 - Đức Liễu
41	Đinh Văn Phong	Thôn 2 - Đức Liễu
42	Lê Quang Công	Thôn 3 - Thông Nhất
43	Ngô Thị Tuyết Nga	Thôn 3 - Thông Nhất
44	Hứa Văn Hiếu	Thôn 8 - Thông Nhất
45	Phạm Văn Tuấn	Thôn 3 - Thông Nhất
46	Nguyễn Thị Sen	Thôn 3 - Thông Nhất
47	Trịnh Văn Oánh	Thôn 3 - Thông Nhất

48	Nguyễn Tân Trí Thức	3	Thôn 3 - Thông Nhất
49	Dương Quang Thông		Thôn 3 - Thông Nhất
50	Nguyễn Thị Thắm		Thôn 12 - Thông Nhất

HUYỆN PHÚ RIỀNG

51	Trịnh Duy Phiên	Tân Lực - Bù Nho
52	Hồ Thanh Sáng	Phú Nguyên - Phú Riềng
53	Bùi Thị Thu	Phú Tâm - Phú Riềng
54	Nguyễn Thị Tuyết Anh	Long Hà - Phú Riềng
55	Đặng Đình Tiến	Phú Tâm - Phú Riềng
56	Trương Thị Thu Hiền	Thôn Tân Phước - Bù Nho
57	Đỗ Xuân Nam	Thôn 2 - Long Hưng
58	Nguyễn Tiến Chung	Tân Phú - Bù Nho
59	Lê Văn Thành	Thôn Tân Lực - Bù Nho
60	Phú Văn Cương	Thôn 5 - Long Tân
61	Nguyễn Văn Thành	Thôn 5 - Long Tân

HUYỆN HỚN QUẢN

62	Huỳnh Vũ Linh	Áp Hưng Lập B - Tân Hưng
63	Vũ Văn Lý	Áp Trung Sơn - Thanh An
64	Nguyễn Văn Sơn	Áp Trung Sơn - Thanh An
65	Liệu Phấn Tường	Áp Hưng Lập B - Tân Hưng
66	Nguyễn Thị Thái	Áp Hưng Lập B - Tân Hưng
67	Lê Thị Tân	Áp Thanh Sơn - Thanh An
68	Lê Xuân Bình	Áp An Quý - Thanh An

THỊ XÃ BÌNH LONG

69	Trần Thị Ngọc Hoa	Tổ 5 - Phú Thịnh
70	Võ Thị Hồng Phượng	Phú Long - Thanh Phú
71	Nguyễn Thanh Dũng	KP Bình Tây - Hưng Chiêng
72	Đỗ Ngọc Hướng	Đ. Lý Tự Trọng - An Lộc

SƠ
NG
ÁT
G TH
MH P

73	Nguyễn Thanh Phong	4	Ấp Phú Long- Thanh Phú
HUYỆN LỘC NINH			
74	Vũ Văn Kiên		Ấp Bờn Xăng - Lộc Quang
THỊ XÃ PHƯỚC LONG			
75	Ngô Phước Khánh		KP.Bình Giang - Sơn Giang
76	Nguyễn Thị Thu Hà		KP 2 - Long Phước
77	Trần Văn Kiệt		Phước Quả - Phước Tín
78	Lê Ngọc Thọ		KP.3 - Phước Bình
79	Trần Văn Long		Phước Lộc - Phước Tín
80	Hồ Quang Nhật		Kp.2 - Long Thủỷ
81	Tô Bảo Thành		KP.3 - Phước Bình
HUYỆN BÙ GIA MẬP			
82	Lê Ngọc Huy		Thôn Tân Lập - Phú Nghĩa
83	Lữ Đình Dũng		Thôn Bù Gia Phúc - Phú Nghĩa
84	Lê Văn Tuấn		Thôn Bù Gia Phúc - Phú Nghĩa
85	Ngô Trọng Khánh		Thôn Đức Lập - Phú Nghĩa
86	Nguyễn Tiến Nam		Thôn Tân Lập - Phú Nghĩa
87	Nguyễn Văn Vũ		Thôn Khắc Khoan - Phú Nghĩa
88	Nguyễn Doãn Du		Thôn Khắc Khoan - Phú Nghĩa
HUYỆN BÙ ĐỐP			
89	Phạm Văn Tuấn		Ấp 1 - Thanh Hòa
90	Nguyễn Hữu Lâm		Thôn 5 - Thiện Hưng
91	Nguyễn Thị Hoàng Diệu		Kp. Thanh Bình - TT. Thanh Bình
92	Lê Tiến Sỹ		Tân Phước - Phước Thiện

Phụ lục II
DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ VI PHẠM

(Ban hành kèm Kết Luận số 10/KL-SNN-TTr ngày 22/9/2023 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT)

Tên chủ cơ sở	Địa chỉ	Hành vi vi phạm	số tiền
Trần Văn Long	Phước Tín - Phước Long	kinh doanh phân bón vi phạm nhãn hàng hóa	2.500.000
Huỳnh Vũ Linh	Tân Hưng - Hớn Quản	kinh doanh phân bón vi phạm nhãn hàng hóa	1.500.000
Nguyễn Thị Thái	Tân Hưng - Hớn Quản	kinh doanh phân bón vi phạm nhãn hàng hóa	1.000.000
Nguyễn Thị Thái	Tân Hưng - Hớn Quản	kinh doanh thuốc BVTV khi giấy CN đủ ĐK buôn bán thuốc hết hạn	1.500.000
Đặng Thị Hiền	Thuận Phú - Đồng Phú	kinh doanh phân bón vi phạm nhãn hàng hóa	300.000

Nguyễn Văn Việt	Minh Lập - Chơn Thành	Kinh doanh phân bón có chất lượng không phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật tương ứng	12.950.000
Trần Thị Ngọc Hoa	Phú Thịnh - Bình Long	Kinh doanh phân bón có chất lượng không phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật tương ứng	3.750.000
Huỳnh Vũ Linh	Tân Hưng - Hớn Quản	Kinh doanh phân bón có chất lượng không phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật tương ứng	6.875.000
Trịnh Duy Phiên	Bù Nho - Phú Riềng	Kinh doanh phân bón có chất lượng không phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật tương ứng	12.900.000
Ngô Trọng Khánh	Phú Nghĩa - Bù Gia Mập	Kinh doanh phân bón có chất lượng không phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật tương ứng	4.900.000
Đặng Thị Hiền	Thuận Phú - Đồng Phú	Kinh doanh phân bón có chất lượng không phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật tương ứng	7.500.000